

Số: 04/2019/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 30 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức đóng góp và chế độ miễn đối với người nghiện ma túy
tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy công lập
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 19 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02/02/2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện và Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT/BTC-BLĐT BXH ngày 08/10/2014 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng;

Căn cứ Nghị quyết số 89/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 01/TTr-SLĐTBXH ngày 07 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định mức đóng góp đối với người nghiện ma túy tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

1. Người nghiện ma túy tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại cơ sở cai nghiện công lập phải đóng góp các khoản như sau:

a) Đối với học viên là các đối tượng khác ngoài đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 2, Nghị định số 80/2018/NĐ-CP của Chính phủ phải đóng góp: Chi phí sàng lọc, đánh giá mức độ nghiện, thực hiện các dịch vụ xét nghiệm y tế theo chỉ định của bác sỹ, điều trị nhiễm trùng cơ hội và thuốc chữa bệnh thông thường bằng 5% mức chi theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hành của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

b) Tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 30% định mức của người cai nghiện bắt buộc quy định tại Nghị định số 136/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Tiền điện, nước, vệ sinh bằng 75% mức hỗ trợ của tỉnh đối với người cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện.

d) Tiền học văn hóa, học nghề (*nếu bản thân người cai nghiện ma túy có nhu cầu, chỉ hỗ trợ lần đầu*): Người cai nghiện phải đóng góp 25% chi phí đào tạo nghề theo quy định của tỉnh về mức chi cho công tác dạy nghề cho lao động nông thôn.

đ) Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất: 75.000 đồng/người/đợt điều trị.

e) Chi phí quản lý, phục vụ: 30.000 đồng/người/tháng.

g) Tiền sinh hoạt văn nghệ, thể thao: 70.000 đồng/người/đợt điều trị (*đối với đợt điều trị nhỏ hơn hoặc bằng 12 tháng*), 140.000 đồng/người/đợt điều trị (*đối với đợt điều trị từ 13 tháng đến 24 tháng*).

2. Miễn đóng góp các khoản nêu tại Điểm b, c, d, đ, e, g Khoản 1 Điều này đối với người nghiện ma túy tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại cơ sở Điều trị nghiện ma túy thuộc các đối tượng sau:

a) Thương binh;

b) Người bị nhiễm chất độc hóa học và suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

c) Người thuộc hộ nghèo;

- d) Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa;
- đ) Trẻ em mồ côi;
- e) Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của UBND tỉnh về việc quy định mức đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện và quản lý sau cai trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 của UBND tỉnh về việc quy định mức đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện và quản lý sau cai trên địa bàn tỉnh Sơn La hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2. Trường hợp văn bản dẫn chiếu tại Quyết định được sửa đổi, bổ sung, hết hiệu lực hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các Cơ sở Điều trị nghiện ma túy và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. Phương, 35 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Thủy